

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2016/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Xét đề nghị của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Trị tại Tờ trình số 61/TTr-CCTL ngày 28/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Trị với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Trị

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Trị

3. Tổ chức lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần Kiến trúc và Xây dựng Nhà Việt

4. Địa điểm xây dựng: 06 Nguyễn Công Trứ - thành phố Đông Hà - tỉnh Quảng Trị

5. Diện tích sử dụng đất: Xây dựng trong khuôn viên đã có

6. Loại, cấp công trình: Trụ sở cơ quan, cấp IV (công trình nâng cấp, sửa chữa)

7. Quy mô xây dựng công trình:

- Cải tạo khối nhà làm việc 02 tầng: Xả lớp sơn cũ tường trong, tường ngoài, trần nhà và sơn lại 01 lớp sơn kháng kiềm, 02 lớp sơn phủ. Xử lý chống thấm sê nô quanh trụ sở bằng sơn chống thấm. Diện tích sơn lại khoảng 783,0m²;

- Xây mới phòng họp tầng 2 và khu vệ sinh: Diện tích sàn 56,4m², chiều cao 4,65m.

8. Các giải pháp thiết kế nâng cấp, sửa chữa chủ yếu

- Cải tạo khối nhà làm việc 02 tầng: Cạo bo lớp sơn cũ tường, dầm, trần toàn bộ nhà, sơn màu 3 nước; sê nô: vệ sinh, láng vữa xi măng M100 dày 1cm, quét dung dịch chống thấm chuyên dụng;

- Xây mới phòng họp tầng 2 và khu vệ sinh: Diện tích sàn 56,4m², chiều cao 4,65m, cụ thể như sau:

+ Kết cấu: Khung cột, dầm sàn bê tông cốt thép đá (10x20)mm, cấp độ bền B20 chịu lực chính. Phần mái: Tường thu hồi xây gạch không nung dày 11cm và 15cm; xà gỗ thép hộp mạ kẽm (30x60x1,4)mm; lợp tôn sóng vuông dày 0,4mm; ke chống bão bọc nhựa;

- Các giải pháp khác: Tường xây gạch không nung dày 15cm, trát vữa xi măng M75, sơn màu 3 nước; nền lát gạch granit nhân tạo kích thước (400x400)mm; trần đóng thạch cao dày 9mm; cửa đi pano kính, cửa sổ khung gỗ kính 5mm, có khung ngoài, sử dụng gỗ nhóm II;

+ Khu vệ sinh: Diện tích 6,0m²; nền lát gạch chống trượt kích thước (250x250)mm, tường ốp gạch kích thước (250x400)mm, cao 1,6m.

+ Hệ thống cấp thoát nước, cấp điện đồng bộ.

9. Tổng mức đầu tư: 377.999.000 đồng (Ba trăm bảy mươi bảy triệu, chín trăm chín mươi chín ngàn đồng); Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	319.662.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	9.538.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	33.357.000 đồng
- Chi phí khác:	12.132.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	3.310.000 đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý

12. Thời gian thực hiện: Năm 2018

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Giám đốc Trung tâm Nước sạch & Vệ sinh môi trường nông thôn Quang Trị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng